

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30 /2018/HSST
Ngày 31 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

1. Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Lan Hương: Giáo viên trường tiểu học Kim Đồng, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;

Ông Nguyễn Quang Trung- Cán bộ Thanh tra- Kiểm tra huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

2. Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Kim Thao - Thư ký Tòa án.

3. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2018/HSST ngày 20 - 8 - 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST- HS ngày 20 - 8 - 2018, đối với bị cáo:

Bùi X S (tên gọi khác: không, giới tính: Nam), sinh ngày 10 tháng 8 năm 1987 tại huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; trú tại S, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Xuân Thực, sinh năm 1938, trú tại S, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; con bà Lương Thị Thành (đã chết); vợ: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1995; có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015); hiện vợ, con đều trú tại S, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;

Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ ngày 19 - 7 - 2018, tạm giam ngày 21 - 7 - 2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi X S: Ông Đỗ Viết Khoa- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người bị hại: Hoàng Thị N, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2003, trú tại Thôn 2, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái; có mặt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Hoàng Văn T (bố đẻ) và bà Nguyễn Thị M (mẹ đẻ) đều trú tại Thôn 2, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái; ông T và bà M có mặt;

Đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị M: Ông Hoàng Văn S, trú tại thôn 01, xã Đ, huyện L Y, tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người giám định: Các giám định viên thuộc Trung tâm giám định pháp y tỉnh Yên Bái: Ông Mã Trung Hải, ông Nguyễn Khắc Nghĩa; đều vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Hoàng Thị Đ (vợ bị cáo), trú tại S, huyện Y B, tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Lương Viết Tr, trú tại Tổ 20, thị trấn Y, huyện Y B, tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18 tháng 7 năm 2018, Bùi X S đi từ nhà đến Thôn 2, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái đón cháu Hoàng Thị N (là con anh trai ruột của vợ Bùi X S) về nhà mình ở S, huyện Y B, tỉnh Yên Bái để giúp khai thác gỗ. Trên đường về, Bùi X S mua hai chai nước lọc hiệu AQUAFINA loại 0, 5 lít. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Bùi X S chở cháu Hoàng Thị N về đến S, huyện Y B, tỉnh Yên Bái nhưng S không đưa cháu Hoàng Thị N về nhà mà nói dối là đi lấy cửa máy rồi đến lán bỏ hoang ở Tổ 20, thị trấn Y, huyện Y B của ông Lương Viết Tr. Bùi X S lấy thuốc lá, bật lửa châm thuốc hút, sau đó đưa bật lửa và bao thuốc lá cho Hoàng Thị N cầm. S đi vào lán, gọi cháu N vào với mình. Tại đây, Bùi X S ôm đê cháu N ra sàn lán và bảo cháu N cho S quan hệ tình dục. Cháu N không đồng ý, kêu khóc, van xin thì bị Bùi X S bịt miệng, bóp cổ, đe dọa sẽ giết nếu kháng cự. Bùi X S tự cởi quần của mình và quần của cháu N, sau đó dùng tay ấn dương vật của mình vào âm đạo của cháu N, thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của cháu N và xuất tinh ra ngoài, dùng chai nước lọc rửa âm đạo cho cháu N. Bùi X S bảo cháu N mặc quần áo và đưa cháu N về nhà. Khi về đến nhà, Bùi X S gọi vợ là Hoàng Thị Đ dậy và

chờ chị Đ đến lán của ông Tr rồi Đ chị Hoàng Thị Đ, đập vỡ chiếc điện thoại của mình và chỉ cho chị Đ nơi mình vừa hiếp dâm cháu N. S sớm ngày 19 -7 -2018, cháu Hoàng Thị N kể lại chuyện mình vừa bị Bùi X S hiếp dâm cho chị Hoàng Thị Đ nghe. Chị Đ đưa cháu Hoàng Thị N đến Cơ quan điều tra tố cáo hành vi hiếp dâm của Bùi X S.

Bản giám định pháp y về tình dục số 12 ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Hoàng Thị N không có dấu vết tổn thương cơ thể, âm hộ có vết rách nông tại vị trí 6 giờ, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên không xếp tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe, màng trinh không rách.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi X S thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Cháu Hoàng Thị N và đại diện hợp pháp yêu cầu Bùi X S phải bồi thường 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng).

Vật chứng thu giữ: 02 chai nhựa AQUAFINA; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, bị gãy, vỡ, không có pin; 01 bát lửa ga màu vàng; 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long, cũ, bên trong còn 7 điếu.

Cáo trạng số 30/CT- VKS-YB ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái truy tố Bùi X S về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt Bùi X S từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù;

- Ý kiến người bào chữa: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt Bùi X S 07 (bảy) năm tù;

- Bị cáo khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và nhất trí bồi thường cho Bị hại khoảng 10.000.000 đ (mười triệu đồng).

- Bị hại Hoàng Thị N và đại diện hợp pháp vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo Bùi X S phải bồi thường 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng) và đề nghị phạt Bị cáo từ 08 (tám) năm tù trở lên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy

đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận của Bùi X S đã phù hợp với lời khai của bị hại Hoàng Thị N và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Tội ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại lán ở Tổ 20, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái của ông Lương Viết Tr, Bùi X S đã dùng vũ lực giao cấu trái ý muốn của Hoàng Thị N sinh ngày 22 tháng 12 năm 2003.

Bùi X S là người có N lực trách nhiệm hình sự, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự, thể chất và tinh thần của Người bị hại nhưng vẫn cố tình thực hiện. Tại thời điểm bị xâm hại tình dục, cháu Hoàng Thị N được 14 (mười bốn) tuổi 6 (sáu) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày.

Vì vậy với hành vi nêu trên, Bùi X S phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo thấy rằng:

Bùi X S không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ sự phân T trên cần có hình phạt tương xứng, cách ly Bị cáo khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo Bị cáo thành người lương thiện và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Do các bên không thống nhất được việc bồi thường nên căn cứ vào các quy định tại Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015, xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của cháu Hoàng Thị N:

Căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y nêu trên và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cháu Hoàng Thị N không có dấu vết tổn thương cơ thể, không xếp tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe, không có căn cứ bồi thường thiệt hại về sức khỏe, không có các chi phí thiệt hại quy định tại Điều 590 và khoản 1 Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015, xét:

- Nội dung sự việc, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Bị cáo, căn cứ hoàn cảnh kinh tế của Bị cáo: Bùi X S không có tài sản riêng có giá trị, 5 nhân

khẩu thuộc hộ nghèo gồm hai vợ chồng, hai con nhỏ và bố đẻ của Bị cáo sống chung trong ngôi nhà 2 gian lợp Broxi măng trị giá khoảng 5.000.000 đ (năm triệu đồng) và 0,3 h đất trồng keo chưa đến tuổi khai thác;

- Mức độ tổn thất tinh thần của cháu Hoàng Thị N,

Nên chấp nhận một phần yêu cầu của Bị hại, buộc Bùi X S bồi thường tổn thất về tinh thần cho cháu Hoàng Thị N số tiền là 10.000.000 đ (mười triệu đồng).

[5] Về vật chứng: Các vật chứng đã nêu trên không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo, Bị hại, đại diện hợp pháp của Bị hại được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi X S phạm tội " Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

II. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Bùi X S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19 - 7 - 2018.

III. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 592 và các Điều 357; 468 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Bùi X S bồi thường cho cháu Hoàng Thị N tổn thất về tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 10.000.000 đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày bên có quyền yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chưa thi hành xong khoản tiền bồi thường nói trên thì còn phải chịu lãi bằng 10%/năm của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

IV. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 8 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau: Tịch thu tiêu hủy: 02 chai nhựa AQUAFINA; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, bị gãy, vỡ, không có pin; 01 bật lửa ga màu vàng; 01 bao thuốc lá hiệu Thăng Long, cũ, bên trong còn 7 điếu.

V. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi X S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng).

IV. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo, Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh; VKSND tỉnh
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Công an Yên Bình;
- THA DS huyện Yên Bình;
- Bị cáo (01; bị hại, (02), người bào chữa
- Lưu HS, TA (2)

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đỗ Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

